

Số: 04-HHXNM/TVTĐ

Hà Nội, ngày 11 tháng 03 năm 2016

TIN DỰ BÁO

HẠN HẠN VÀ XÂM NHẬP MẶN KHU VỰC NAM BỘ

I. TÌNH HÌNH KHÍ TƯỢNG, THỦY VĂN VÀ XÂM NHẬP MẶN TỪ 04/03-11/03/2016

1.1. Khí tượng

Khu vực miền Đông Nam Bộ nhiệt độ thấp nhất phổ biến từ 20-22 độ, cao nhất từ 33-36 độ, có nơi trên 36 độ; khu vực miền Tây Nam Bộ nhiệt độ thấp nhất phổ biến phổ biến từ 22-24 độ, cao nhất từ 32-34 độ, có nơi trên 34 độ. Trong 10 ngày qua khu vực Nam Bộ tiếp tục không có mưa.

1.2. Thủy văn

1.2.1. Thượng nguồn sông Mê Kông

Mực nước trên dòng chính sông Mê Kông có dao động nhỏ, hiện tại mực nước tại các trạm chính ở vùng thượng và trung lưu sông Mê Kông đang ở mức cao hơn TBNN từ 0,2-0,7m, các trạm vùng hạ lưu sông Mê Kông đang thấp hơn TBNN từ 0,1-0,3m.

1.2.2. Đầu nguồn sông Cửu Long

Mực nước trên sông Tiền và sông Hậu chịu ảnh hưởng của thủy triều. Mực nước cao nhất tuần tại Tân Châu là 1,11m (ngày 10/3), tại Châu Đốc 1,24m (ngày 10/3) ở mức cao hơn TBNN cùng kỳ khoảng 0,1-0,2m.

1.2.3. Mực nước triều vùng cửa sông Nam Bộ

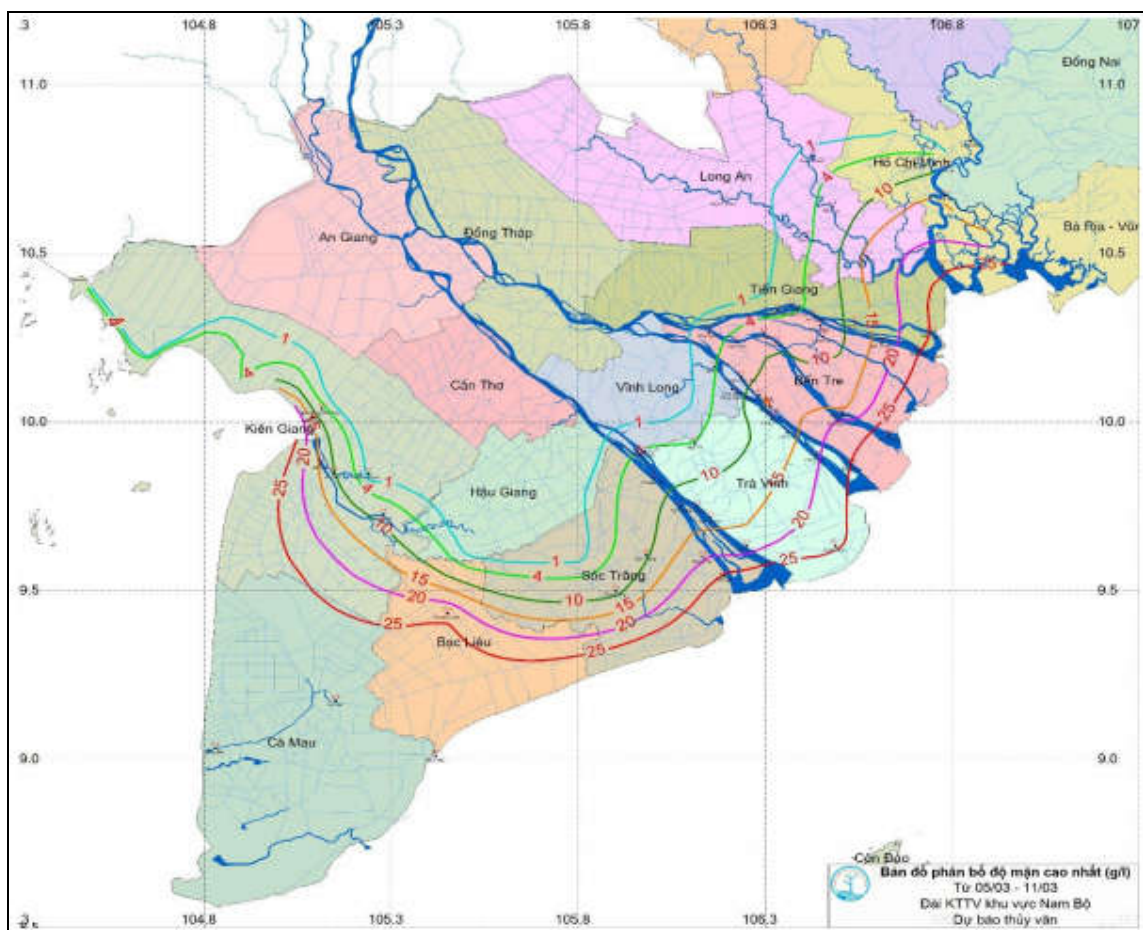
So với thủy triều cao nhất trong năm, mực nước thủy triều tại hai trạm Sài Gòn và Định An chỉ nhỏ hơn khoảng 20-30cm, mực nước cao nhất tương ứng ở hai trạm này là 3,8m và 4,4m. So với cùng thời kỳ này năm ngoái, năm nay mực nước triều cao nhất tại trạm Sài Gòn cao hơn 30cm, tại trạm Định An hơn 50cm.

1.2.4. Xâm nhập mặn

Độ mặn hầu hết các trạm hạ lưu sông Nam bộ tăng dần từ đầu tuần và đạt mức lớn nhất vào cuối tuần. Độ mặn tại hầu hết các trạm lớn hơn tuần trước và lớn hơn so với cùng kỳ năm 2015 và TBNN cùng thời kỳ.

Bảng 1: Độ mặn cao nhất tại các trạm vùng cửa sông Nam Bộ tuần từ 05/3 đến 11/3/2016 như sau:

ST T	Trạm	Sông	Tỉnh	K/C đến cửa sông (km)	Smax (g/l)	So với cùng kỳ năm 2015
1	Nhà Bè	Đông Điền	Tp.HCM	45	15.5	Lớn hơn 2.9 g/l
2	Tân An	Vàm Cỏ Tây	Long An	75	2.5	Lớn hơn 1.6 g/l
3	Hòa Bình	Cửa Tiểu	Tiền Giang	30	12.1	Lớn hơn 0.5 g/l
4	An Định	Mỹ Tho	Tiền Giang	48	4.7	Lớn hơn 3.0 g/l
5	Trà Vinh	Cổ Chiên	Trà Vinh	35	12.7	Lớn hơn 8.4 g/l
6	Đại Ngãi	Hậu	Sóc Trăng	30	12.7	Lớn hơn 8.4 g/l
7	Trần Đề	Hậu	Sóc Trăng	10	25.8	Lớn hơn 7.8 g/l
8	Phú Khánh	Hàm Luông	Bến Tre	18	12.8	Lớn hơn 7.5 g/l
9	Phước Long	K. Phụng Hiệp	Bạc Liêu	Nội Đồng	24.6	Lớn hơn 1.7 g/l
10	Cà Mau	Gành Hào	Cà Mau	Nội Đồng	30.6	Lớn hơn 2.7 g/l
11	Gò Quao	Cái Lớn	Kiên Giang	34	8.6	Lớn hơn 0.4 g/l
12	Xẻo Rô	Cái Lớn	Kiên Giang	4	14.2	Lớn hơn 3.4 g/l



Hình 1: Bản đồ phân bố độ mặn từ 05/3 đến 11/3/2016

II. DỰ BÁO TÌNH HÌNH KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN VÀ XÂM NHẬP MẶN TỪ 12/03-18/03/2016

2.1. Khí tượng

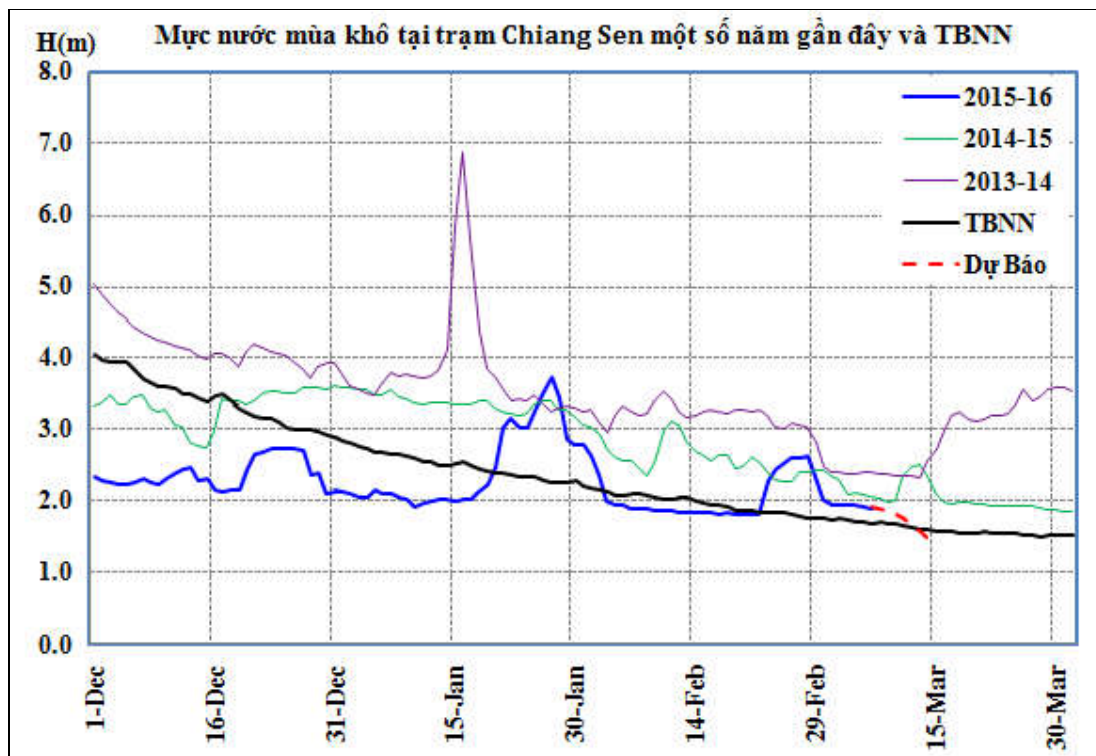
Ở thượng nguồn sông Mê Kông có mưa vài nơi, lượng mưa dưới 5mm, vùng hạ lưu sông Mê Kông và Nam Bộ phổ biến không mưa.

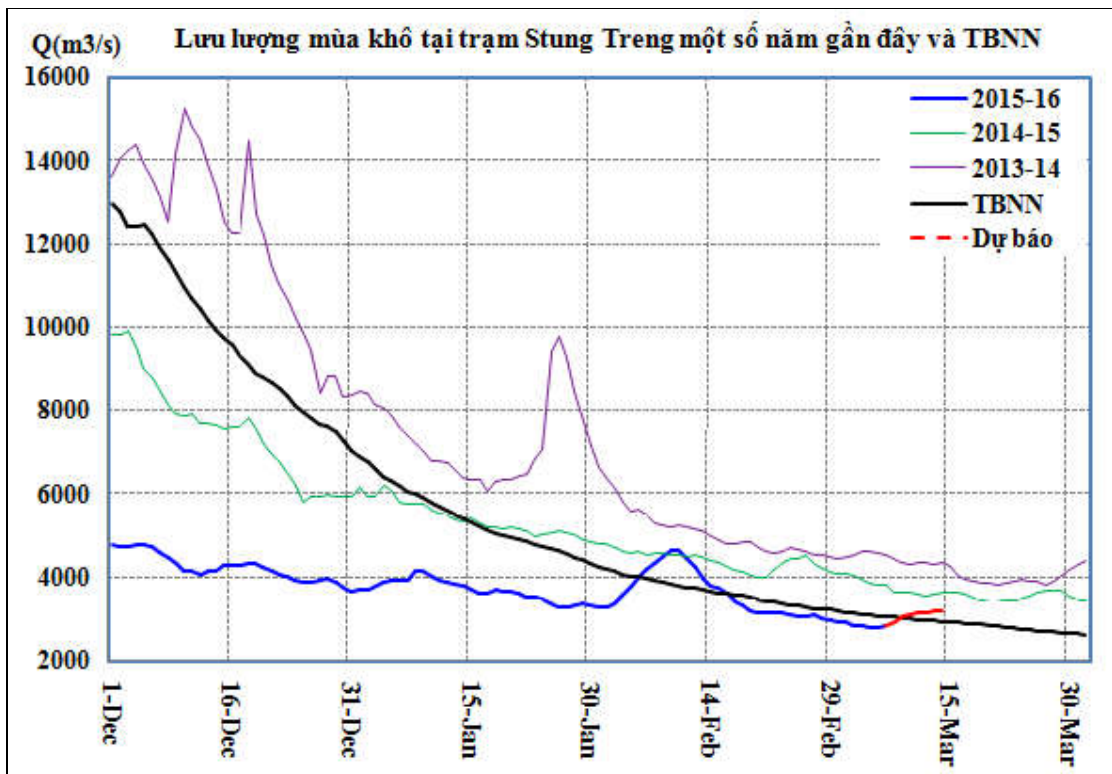
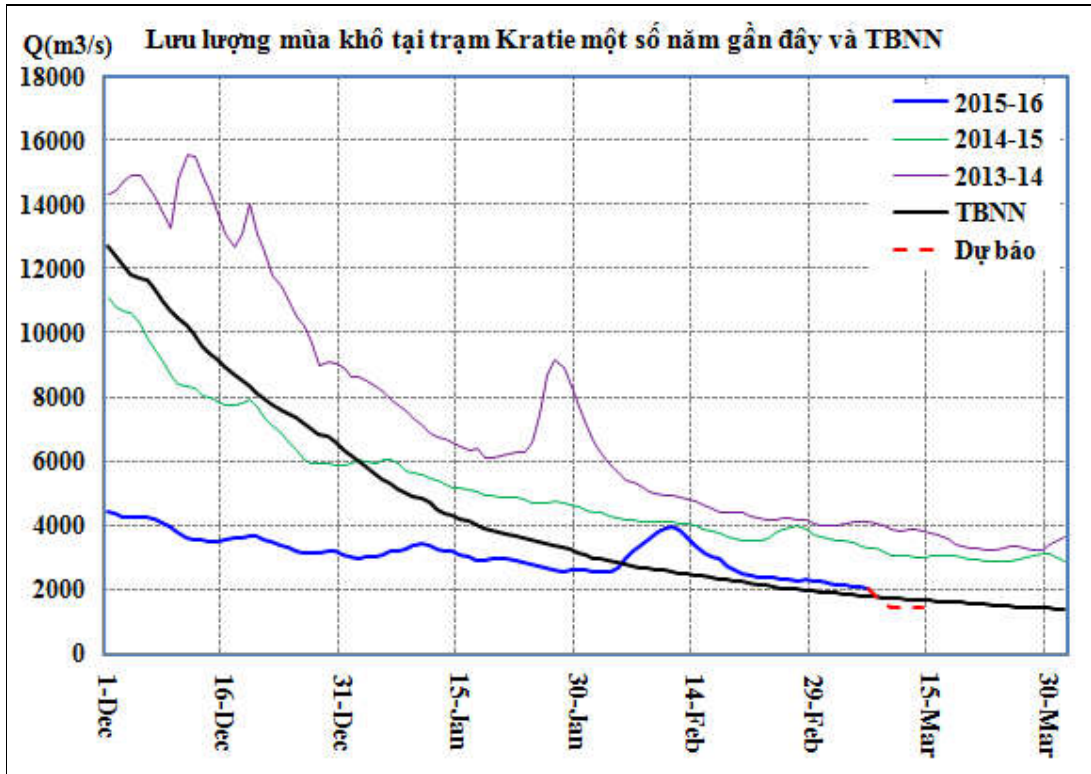
Nhiệt độ khu vực miền Đông Nam Bộ thấp nhất phổ biến từ 21-23 độ, cao nhất từ 34-36 độ, có nơi trên 36 độ; khu vực miền Tây Nam Bộ nhiệt độ thấp nhất phổ biến phổ biến từ 22-25 độ, cao nhất từ 32-35 độ.

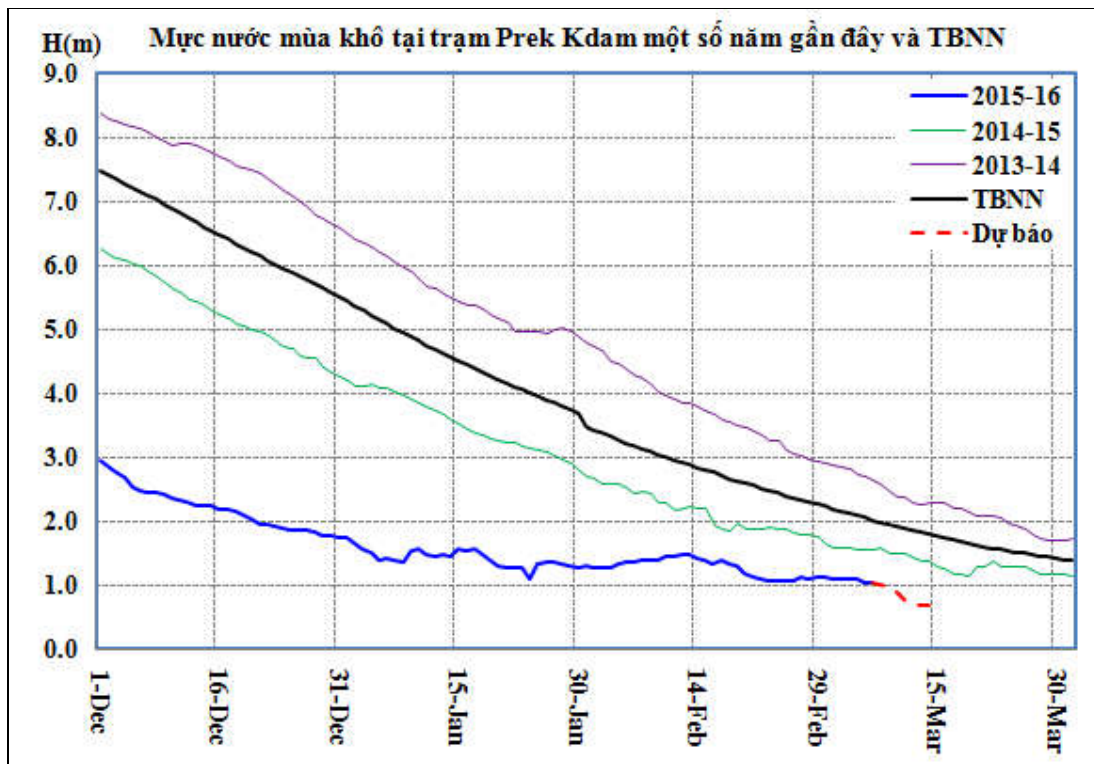
2.2. Thủy văn

2.2.1. Thượng nguồn sông Mê Kông

Mức nước thượng lưu sông Mê Kông có dao động nhỏ và ở mức tương đương và cao hơn TBNN từ 0,1- 0,5m. Mức nước hạ lưu sông Mê Kông ở mức thấp hơn TBNN từ 0,1- 0,3m.







Hình 2: Mức nước, lưu lượng thực đo và dự báo một số trạm trên sông Mê Kông

2.2.2. Đầu nguồn sông Cửu Long

Mức nước trên sông Tiền và sông Hậu chịu ảnh của thủy triều và đạt mức cao nhất vào đầu tuần. Mức nước cao nhất tuần tại Tân Châu ở mức là 1,30m, tại Châu Đốc 1,40m và cao hơn cùng kỳ năm 2015 khoảng 0,1-0,2m.

2.2.3. Mức nước triều vùng cửa sông Nam Bộ

Thủy triều những ngày từ 12-18/03/2016 tại cả hai trạm Sài Gòn và Định An đều có xu thế giảm. Tại trạm Sài Gòn mức nước giảm 40cm với mức nước cao nhất trong thời kỳ này vào ngày 12/03/2016 là 3.8m sau đó giảm dần qua các ngày, đến ngày 18/03 mức nước triều chỉ còn 3,4m. Tại trạm Định An cũng có xu thế tương tự nhưng mức độ giảm mạnh hơn, với mức nước cao nhất là 4.3m vào các ngày 12/03 và giảm dần qua các ngày còn 3,5m vào ngày 18/03. So với cùng thời kỳ năm ngoài, biên độ triều chênh lệch không lớn, khoảng 10-20cm.

2.2.4. Xâm nhập mặn

Độ mặn lớn nhất trên các sông Nam Bộ có khả năng đạt đỉnh vào những ngày đầu tuần sau đó giảm dần. Độ mặn lớn nhất trong tuần tới tại hầu hết các trạm đều lớn hơn tuần vừa qua và cùng kỳ năm 2015.

Bảng 2: Dự báo độ mặn cao nhất tuần tại các trạm như sau:

STT	Trạm	Sông	Tỉnh	K/C đến cửa sông (km)	Smax (g/l)
1	Nhà Bè	Đông Điền	Tp.HCM	45	13.8
2	Tân An	Vàm Cỏ Tây	Long An	75	2.9
3	Hòa Bình	Cửa Tiểu	Tiền Giang	30	10.9
4	An Định	Mỹ Tho	Tiền Giang	48	3.6
5	Trà Vinh	Cổ Chiên	Trà Vinh	35	11.5
6	Đại Ngãi	Hậu	Sóc Trăng	30	12.5
7	Trần Đề	Hậu	Sóc Trăng	10	25
8	Phú Khánh	Hàm Luông	Bến Tre	18	12.8
9	Phước Long	K. Phụng Hiệp	Bạc Liêu	Nội Đồng	24.1
10	Cà Mau	Gành Hào	Cà Mau	Nội Đồng	29.9
11	Gò Quao	Cái Lớn	Kiên Giang	34	6.5
12	Xẻo Rô	Cái Lớn	Kiên Giang	4	13

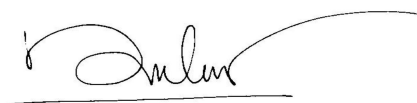
2.2.5. Cấp độ rủi ro thiên tai:

Mức độ rủi ro thiên tai do xâm nhập mặn vùng hạ lưu các sông Nam Bộ có khả năng ở cấp độ 2-3.

Nơi nhận:

- LĐ TT KTTVQG (b/c);
- LĐTT (b/c);
- Theo phụ lục V- QĐ 46/2014/QĐ-TTg;
- Các Đài KTTV khu vực liên quan.

TL. GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG PHÒNG DỰ BÁO THỦY VĂN
TRUNG BỘ, TÂY NGUYÊN VÀ NAM BỘ



Vũ Đức Long